

Số: /BC-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Bình Dương nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có diện tích tự nhiên là 2.696 km²; dân số hiện nay có hơn 2 triệu người (trong đó dân số ngoài tỉnh chiếm khoảng 52%); số đơn vị hành chính gồm 03 thành phố, 02 thị xã và 04 huyện với 91 xã, phường, thị trấn.

Năm 2022 là năm có nhiều biến động phức tạp trên thế giới và trong khu vực, ảnh hưởng sâu sắc đến tình hình trong nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng. Dưới sự lãnh đạo sát sao, kịp thời của Tỉnh ủy, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành chủ động, tích cực và giám sát chặt chẽ của HĐND; sự chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt của UBND tỉnh và sự chung sức, đồng lòng ủng hộ của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; kinh tế - xã hội năm 2022 tiếp tục giữ vững mức tăng trưởng, an sinh xã hội được chăm lo, đảm bảo. Trong số 34 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thông qua tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kết quả thực hiện có 29/34 chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu nghị quyết (trong đó có 12/34 chỉ tiêu vượt mục tiêu nghị quyết¹; 17/34 chỉ tiêu đạt mục tiêu nghị quyết²) và 05/34 chỉ tiêu không đạt mục tiêu nghị quyết đề ra³.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND tỉnh Bình Dương đảm bảo số lượng, cơ cấu theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật liên quan.

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương gồm có Thường trực HĐND và 03 Ban:

¹ Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh; tỷ lệ lượng thông tin cung cấp công khai cho người dân có cơ chế phản hồi thông tin; tỷ lệ cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng ICT; tỷ lệ các điểm công cộng được lắp đặt hệ thống giám sát an ninh; tỷ lệ các sở ngành xây dựng danh mục tài nguyên thông tin và thực hiện chia sẻ.

² Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng; tổng chi cân đối ngân sách địa phương; cơ cấu kinh tế; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng; tạo việc làm mới; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh; tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện; tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý; tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý; tỷ lệ độ che phủ cây lâm nghiệp, cây lâu năm; tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử; tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng số liên lạc điện tử.

³ GRDP bình quân đầu người; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng; tổng kim ngạch nhập khẩu tăng; tỷ lệ bác sĩ trên 1 vạn dân; số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường bệnh trạm y tế/ phòng khám đa khoa/phòng khám đa khoa khu vực).

Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội, Ban Pháp chế. Đại biểu HĐND tỉnh được bố trí thành 07 Tổ đại biểu, tương ứng với 09 đơn vị hành chính cấp huyện; trong đó có 02 Tổ ghép 02 đơn vị hành chính cấp huyện.

Đầu nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương có 70 đại biểu, tổng số đại biểu hoạt động chuyên trách là 08 đại biểu.

Đến tháng 10/2022, số lượng đại biểu còn 68 đại biểu, giảm 02 đại biểu do cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu theo Khoản 1 Điều 101 Luật Tổ chức chính quyền địa phương⁴; số lượng đại biểu chuyên trách còn 06 đại biểu, giảm 02 đại biểu (Khuyết Chủ tịch HĐND tỉnh và Trưởng ban Văn hóa - Xã hội).

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân

a) Công tác chuẩn bị kỳ họp:

Công tác chuẩn bị kỳ họp HĐND được Thường trực HĐND tỉnh thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định của pháp luật. Để chuẩn bị cho nội dung chương trình kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản gửi UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật. Trước các kỳ họp thường lệ khoảng 2 tháng, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực UBTMTTQVN tỉnh chủ trì tổ chức Hội nghị liên tịch thống nhất nội dung, chương trình, thời gian tổ chức kỳ họp. Trên cơ sở Thông báo kết luận hội nghị liên tịch của Thường trực HĐND tỉnh, các cơ quan, đơn vị chuẩn bị nội dung, đảm bảo thời gian gửi các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết để các Ban HĐND tỉnh thực hiện công tác thẩm tra. Để thực hiện tốt công tác thẩm tra, các Ban HĐND tỉnh chủ động phối hợp với UBND tỉnh và cơ quan hữu quan ngay từ đầu giai đoạn xây dựng dự thảo, đồng thời tham dự các cuộc họp thông qua thành viên UBND tỉnh trước khi UBND tỉnh trình chính thức cho HĐND.

Chuẩn bị cho phiên chất vấn tại kỳ họp: căn cứ ý kiến, kiến nghị của cử tri, kết quả hoạt động giám sát và những vấn đề xã hội quan tâm, các đại biểu HĐND tỉnh gửi phiếu chất vấn đến Thường trực HĐND tỉnh để đề xuất HĐND quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người trả lời chất vấn; đồng thời, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản yêu cầu UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện lời hứa tại phiên chất vấn kỳ họp trước để gửi đến đại biểu HĐND tỉnh theo đúng quy định.

Việc triệu tập đại biểu HĐND tỉnh tham dự kỳ họp và gửi tài liệu kỳ họp đến các đại biểu nghiên cứu trước phiên khai mạc kỳ họp được Thường trực HĐND tỉnh thực hiện đảm bảo đúng thời gian quy định thông qua hộp thư điện tử của đại biểu, đăng tải trên Ứng dụng điều hành hoạt động của HĐND tỉnh (App) và Trang thông tin điện tử tổng hợp của Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Bình Dương (<https://hdnbinhduong.vn>).

⁴ Cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh đối với ông Phạm Văn Chánh - Chủ tịch HĐND tỉnh (vì lý do sức khỏe) và ông Nguyễn Trường Giang - Phó Cục Trưởng Cục Hải quan tỉnh Bình Dương (do chuyển công tác về Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đảm nhận chức vụ Cục Trưởng).

Công tác thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau các kỳ họp cũng được Thường trực HĐND tỉnh chú trọng để nhân dân và cử tri tỉnh nhà thuận lợi theo dõi, giám sát. Trước kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh thực hiện việc tuyên truyền trên Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương và Cổng thông tin điện tử của tỉnh về nội dung, chương trình kỳ họp. Tại kỳ họp, các phiên khai mạc, phiên chất vấn và trả lời chất vấn, phiên bế mạc được tổ chức phát thanh, truyền hình trực tiếp.

Với sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan liên quan nên việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp và tổ chức kỳ họp đạt hiệu quả, yêu cầu đề ra.

b) Về số lượng kỳ họp và số lượng mỗi loại nghị quyết ban hành ở mỗi kỳ họp:

Trong năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 05 kỳ họp, gồm 03 kỳ họp chuyên đề và 02 kỳ họp thường lệ. Cụ thể:

- Trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh quyết định triệu tập đại biểu HĐND tỉnh tổ chức 03 kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ tư, thứ năm và thứ bảy). Các kỳ họp chuyên đề được tổ chức để quyết định một số nội dung quan trọng theo yêu cầu thực tiễn của địa phương, đảm bảo tính pháp lý cho công tác điều hành của UBND tỉnh một cách kịp thời. Tại 03 kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh đã biểu quyết thông qua 23 nghị quyết; trong đó có 19 nghị quyết thuộc lĩnh vực ngân sách, đầu tư công, khoáng sản, đô thị, giáo dục, y tế, biên chế (*Phụ lục I*) và 04 nghị quyết về nhân sự⁵.

Bên cạnh đó, để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore III, tạo điều kiện thuận lợi và nhanh chóng cho UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện xây dựng Khu công nghiệp; được sự thống nhất của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ năm (chuyên đề) về việc xem xét thông qua nghị quyết về Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore III tỷ lệ 1/2.000 bằng hình thức Phiếu lấy ý kiến biểu quyết. Trên cơ sở Tờ trình, dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình, 100% đại biểu được lấy phiếu thống nhất thông qua Nghị quyết về việc thông qua Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore III (giai đoạn 1) tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên và xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Kỳ họp thứ sáu (thường lệ giữa năm 2022) - HĐND tỉnh khóa X tập trung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực thi pháp luật trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; xem xét các báo cáo theo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn; quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương và thực hiện công tác nhân sự. Kết quả, kỳ họp đã biểu quyết thông qua 12 nghị quyết, gồm 03 nghị quyết quy

⁵ Miễn nhiệm chức danh Trưởng ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đối với ông Trịnh Đức Tài (do chuyển công tác về UBND tỉnh và được bổ nhiệm làm Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội); Miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với ông Lê Phú Hòa - Giám đốc Sở Ngoại vụ (do nghỉ hưu theo chế độ); Bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với ông Trịnh Đức Tài - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh đối với ông Phạm Văn Chánh - Chủ tịch HĐND tỉnh (vị lý do sức khỏe) và ông Nguyễn Trường Giang - Phó Cục Trưởng Cục Hải quan tỉnh Bình Dương (do chuyển công tác về Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đảm nhận chức vụ Cục Trưởng).

phạm pháp luật và 09 nghị quyết cá biệt (*Phụ lục II*); đồng thời, thông qua 02 nghị quyết miễn nhiệm và bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026⁶ bảo đảm tính tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch.

- Kỳ họp thứ tám (thường lệ cuối năm 2022) tập trung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực thi pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2022 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; xem xét các báo cáo theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; đồng thời, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Kết quả, kỳ họp đã biểu quyết thông qua 28 nghị quyết, gồm 17 nghị quyết quy phạm pháp luật và 11 nghị quyết cá biệt (*Phụ lục III*).

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân

2.1 Hoạt động giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân:

a) Việc xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp:

Tại các kỳ họp thường lệ trong năm, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các báo cáo công tác 06 tháng, cả năm 2022 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh. Đồng thời, xem xét báo cáo của UBND tỉnh: về kinh tế - xã hội; về thực hiện ngân sách nhà nước; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; về thực hiện Luật tiếp cận thông tin. Các báo cáo được Thường trực HĐND giao cho các Ban HĐND tỉnh thẩm tra trình kỳ họp, làm cơ sở để đại biểu xem xét, đánh giá trước khi quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

b) Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:

Tại kỳ họp thứ sáu (thường lệ giữa năm 2022), có 08 lượt đại biểu chất vấn trực tiếp 03 Ủy viên UBND tỉnh (*Giám đốc Sở Giao thông - Vận tải, Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Công an tỉnh*) về 03 nhóm vấn đề⁷ với 13 câu hỏi. Ngoài ra, có 01 đại biểu chất vấn 02 câu hỏi, yêu cầu trả lời bằng văn bản. Sau phần trả lời của các vị Ủy viên UBND, có thêm 06 lượt đại biểu tiếp tục đặt câu hỏi chất vấn một số vấn đề liên quan. Bên cạnh nội dung trả lời bổ sung của các vị UBND tỉnh, Chủ tọa kỳ họp đã mời Giám đốc Sở Xây dựng tham gia trả lời chất vấn liên quan đến vấn đề ngập

⁶ Miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với ông Mai Bá Trước – Nguyên Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và ông Lê Minh Quốc Cường - Nguyên Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (do chuyển công tác khác); Bầu cử bổ sung chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với ông Bùi Duy Hiền - Chánh Thanh tra tỉnh và ông Phạm Trọng Nhân - Giám đốc Kế hoạch và Đầu tư.

⁷ 03 nhóm vấn đề: (1) Vấn đề ùn tắc giao thông trong đô thị; tình trạng ngập nước...; (2) Tình hình và giải pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh; giải pháp căn cơ để bảo đảm đủ thuốc và vật tư y tế cho các cơ sở điều trị công lập; giải pháp bảo đảm nguồn lực để Bệnh viện 1.500 giường sớm đi vào hoạt động đạt hiệu quả; (3) Việc xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về an toàn giao thông được tiếp nhận qua hệ thống camera giám sát, qua hình ảnh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; tiến độ thực hiện Dự án dữ liệu dân cư, cấp căn cước công dân; vấn đề giải quyết các vụ tập trung đông người liên quan đến các dự án khu dân cư...

nước đô thị và tình trạng pháp lý của các dự án kinh doanh bất động sản có nhiều khiếu nại, khiếu kiện.

c) Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề:

Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022, HĐND tỉnh đã xem xét, thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh năm 2021 và báo cáo của Đoàn giám sát về tình hình, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của HĐND tỉnh.

2.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân:

a) Hoạt động giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND; hoạt động phối hợp triển khai chuyên đề giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh:

- *Giám sát chuyên đề của HĐND*: Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2022 về tình hình, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Đoàn giám sát đã tổ chức làm việc trực tiếp với UBND 09 huyện, thị, thành phố và 18 xã, phường, thị trấn⁸; tiến hành khảo sát thực tế tại một số hộ dân trên địa bàn; thực hiện giám sát qua báo cáo đối với UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan⁹... Trên cơ sở kết quả làm việc, Đoàn giám sát đã ban hành báo cáo kết quả giám sát¹⁰ và tham mưu Thường trực HĐND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nghị quyết về nội dung giám sát chuyên đề trên¹¹.

Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2023 về tình hình kết quả thực hiện chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương, Đoàn giám sát đã thông báo đề cương giám sát; tham mưu Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Đoàn giám sát; tổ chức họp Đoàn để thông qua chương trình giám sát và phân công nhiệm vụ của thành viên Đoàn.

- *Giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh*: Trong năm, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát chuyên đề về kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Đoàn giám sát tổ chức làm việc trực tiếp với UBND 09 huyện,

⁸ 18 xã, phường, thị trấn, gồm: phường Phú Mỹ, Phú Hòa (Tp.Thủ Dầu Một); phường An Phú, Bình Chuẩn (Tp.Thuận An); phường Dĩ An, Tân Đông Hiệp (Tp.Dĩ An); phường Hội Nghĩa, Tân Hiệp (Tx.Tân Uyên); phường Mỹ Phước, Hòa Lợi (Tx.Bến Cát); thị trấn Lai Uyên, xã Trừ Văn Thố (huyện Bàu Bàng); thị trấn Tân Thành, xã Tân Định (huyện Bắc Tân Uyên); thị trấn Dầu Tiếng, xã Minh Tân (huyện Dầu Tiếng); xã An Bình, thị trấn Phước Vĩnh (huyện Phú Giáo).

⁹ Các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động tỉnh, Tài chính, Y tế, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Dương, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bình Dương.

¹⁰ Báo cáo số 63/BC-ĐGS ngày 12/7/2022 của Đoàn giám sát về kết quả giám sát về tình hình và kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

¹¹ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh kết quả giám sát của HĐND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

thị xã, thành phố, 04 Ban Quản lý Dự án cấp tỉnh¹²; tiến hành khảo sát thực tế một số dự án công trình đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả khảo sát, giám sát tại các địa phương, đơn vị, Đoàn giám sát đã tổ chức làm việc với UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư; ban hành Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn và trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, ban hành Thông báo kết luận giám sát¹³.

- *Phối hợp triển khai hoạt động giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh*: Trong năm 2022, Thường trực HĐND tỉnh triển khai chuyên đề giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cụ thể xây dựng và gửi các báo cáo theo yêu cầu về: (1) thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; (2) thực hiện pháp luật về tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo từ 01/7/2016 đến 01/7/2021; (3) tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021.

Bên cạnh đó, tham gia Đoàn giám sát của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet; Đoàn giám sát của Ủy ban Xã hội của Quốc hội làm việc với tỉnh Bình Dương về việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016 - 2021 và việc thực hiện các biện pháp cấp bách về y tế, xã hội trong phòng chống, dịch Covid-19.

Mặt khác, Thường trực HĐND tỉnh tham dự một số hoạt động khảo sát, giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh như: giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch; khảo sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự trên địa bàn; giám sát việc thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp y tế công lập và hiệu quả hoạt động hệ thống y tế cơ sở...

b) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân:

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức 02 đợt giám sát về việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do HĐND, đại biểu HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và đại biểu Quốc hội ở địa phương chuyên đến. Qua giám sát, Thường trực HĐND và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh ghi nhận tinh thần trách nhiệm và nỗ lực của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân; đồng thời, cũng chỉ ra những tồn tại, hạn chế và có đề xuất, kiến nghị cụ thể đối với UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm thực hiện tốt công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trong thời gian tới.

¹² Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng tỉnh; Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh; Ban Quản lý Dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Quản lý Dự án chuyên ngành nước thải tỉnh.

¹³ Thông báo số 36/TB-HĐND ngày 19/07/2022 của Thường trực HĐND tỉnh kết luận giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

c) Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri:

Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến sau kỳ họp thứ hai, thứ ba (thường lệ giữa năm và cuối năm 2021) và kỳ họp thứ sáu (thường lệ giữa năm 2022). Qua giám sát cho thấy: việc giải quyết các kiến nghị của cử tri tiếp tục được UBND tỉnh và các ngành quan tâm thực hiện; hầu hết các kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh và các ngành trả lời đầy đủ, rõ ràng, có xác định thời gian, tiến độ thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu của cử tri trên địa bàn. Đối với những khó khăn, vướng mắc, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh và các ngành có liên quan tăng cường hơn nữa trong việc thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giải quyết kiến nghị của cử tri trong thời gian tới, đặc biệt là giải quyết dứt điểm những vụ việc còn tồn đọng, kéo dài.

d) Xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp:

Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh theo dõi, giám sát thường xuyên đối với việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và việc ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện. Nhìn chung, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đã được UBND tỉnh tổ chức triển khai kịp thời tạo cơ sở để thực thi nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; việc ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

a) Hoạt động tiếp xúc cử tri

- Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh và Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh, HĐND cấp huyện tiếp xúc cử tri 04 đợt (sau kỳ họp thứ ba, trước và sau kỳ họp thứ sáu, trước kỳ họp thứ tám). Qua tổng hợp, có 358 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cấp tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến UBND tỉnh 357 ý kiến, kiến nghị và Hội Cựu chiến binh 01 ý kiến, kiến nghị. Nội dung trả lời của các ngành chức năng đối với các kiến nghị được đăng tải Trang thông tin điện tử tổng hợp của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, đồng thời chuyển đến Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố và các vị đại biểu HĐND tỉnh để thông tin và trả lời đến cử tri.

b) Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

- Về công tác tiếp công dân: Thường trực HĐND tỉnh thực hiện tiếp công dân định kỳ 07 đợt tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh. Chủ tịch HĐND tỉnh tham gia tiếp công dân tại buổi tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy và các đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại địa bàn ứng cử theo phân

công của Thường trực HĐND tỉnh. Kết quả đã tiếp 36 vụ với 80 lượt người, trong đó có 06 vụ đông người.

- *Về tiếp nhận và xử lý đơn thư*: Thường trực HĐND tỉnh và Ban Pháp chế đã nhận 234 đơn¹⁴; kết quả xử lý đơn đạt tỷ lệ 100%, gồm: chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 91 đơn; hướng dẫn, trả lời 101 đơn, lưu 42 đơn (Trong đó đơn thuộc các cơ quan tư pháp là 97 đơn, chuyển các cơ quan xử lý 39 đơn; hướng dẫn, trả lời là 40 đơn, lưu 18 đơn). Thường trực HĐND tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc UBND tỉnh, các cơ quan chức năng sớm xem xét, giải quyết các đơn đã chuyển theo đúng quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân

4.1. Công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND

Thường trực HĐND tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh theo từng lĩnh vực phụ trách; đôn đốc các Ban HĐND tỉnh thực hiện theo chương trình hoạt động hàng tháng, hàng quý và các công việc phát sinh đột xuất. Trong năm 2022, các Ban của HĐND tỉnh tập trung tham mưu HĐND, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức các hoạt động giám sát chuyên đề, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, việc giải quyết đơn thư của công dân...

4.2. Việc tổ chức các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân

Trong năm 2022, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 08 phiên họp (từ phiên thứ 6 đến phiên thứ 13) để xem xét, cho ý kiến một số nội dung theo thẩm quyền. Qua các phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh đã chấp thuận chủ trương xây dựng 25 dự thảo nghị quyết trình các kỳ họp trong năm 2022 của HĐND tỉnh và cho ý kiến đối với 02 nội dung thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Thường trực HĐND tỉnh (*Phụ lục IV*).

4.3. Một số hoạt động nổi bật khác

a) Tổ chức Hội nghị Thường trực HĐND các tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam Bộ lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức Hội nghị Thường trực HĐND các tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam Bộ lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2021 - 2026 với sự tham gia của 08 tỉnh, thành phố trong khu vực và 06 tỉnh, thành ngoài khu vực. Hội nghị được tổ chức thành công, đảm bảo yêu cầu chất lượng về nội dung, an toàn, tiết kiệm và được các cơ quan Trung ương, Thường trực HĐND các tỉnh, thành phố đánh giá cao.

b) Tổ chức Hội nghị đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc, đối thoại với trẻ em tỉnh Bình Dương năm 2022:

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức Hội nghị đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc, đối thoại với trẻ em tỉnh Bình Dương năm 2022 với chủ đề "*Chung tay bảo đảm thực hiện*

¹⁴ Số liệu đơn tính đến ngày 15/12/2022.

quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trong trạng thái bình thường mới”. Qua một buổi tiếp xúc, đối thoại, các đại biểu đã được nghe 28 lượt ý kiến của các em thiếu nhi bày tỏ mong muốn, nguyện vọng của mình; đồng thời kiến nghị giải quyết một số vấn đề để chăm lo, bảo vệ và tạo điều kiện để trẻ em phát triển một cách toàn diện. Đây là những ý kiến rất chính đáng và thiết thực được Thường trực HĐND tỉnh cũng như các sở, ngành ghi nhận, tiếp thu và sẽ xem xét, giải quyết có hiệu quả.

c) Thực hiện Chương trình “*Đối thoại với cử tri*”:

Nhằm phát huy vai trò là cầu nối giữa cử tri và chính quyền địa phương; hình thành một kênh tiếp xúc cử tri trên nền tảng số, tạo diễn đàn để trao đổi, lắng nghe và phản hồi các ý kiến, nguyện vọng của cử tri đối với hoạt động của các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh và phát huy hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương thực hiện Chương trình “*Đối thoại với cử tri*” với chủ đề “*Thiết chế văn hóa: góc nhìn từ thực tiễn*” trên sóng Truyền hình trực tiếp.

Chương trình đã tạo diễn đàn đối thoại trực tiếp ghi nhận và trao đổi ý kiến giữa cử tri, đại biểu dân cử và các cơ quan quản lý nhà nước, các địa phương trong tỉnh về các vấn đề có nội dung liên quan đến công tác đầu tư, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh. Qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn từ đời sống dân sinh, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri và nhân dân tỉnh nhà.

d) Hoạt động đối ngoại:

Thường trực HĐND tỉnh đã triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại của HĐND tỉnh trong năm 2022. Theo đó, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức tiếp Đoàn Đại biểu Hội đồng thành phố Daejeon - Hàn Quốc đến thăm và làm việc với Thường trực HĐND tỉnh, chia sẻ về hoạt động của HĐND hai tỉnh trong thời gian qua, đặc biệt là việc thực hiện nhiệm vụ trong thời điểm dịch bệnh Covid – 19 phức tạp, kéo dài; qua đó đã góp phần thắt chặt thêm mối quan hệ hữu nghị giữa hai tỉnh nói chung và Thường trực HĐND với Hội đồng thành phố Daejeon nói riêng. Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh đón tiếp và làm việc với Đoàn Thống đốc và Phó Chủ tịch Hội đồng Yamaguchi; đồng thời, tham dự chuỗi sự kiện hưởng đến kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ Ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản năm 2023.

Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh tham gia các Hội nghị, Hội thảo quốc tế do tỉnh tổ chức trong năm 2022.

4.4. Quan hệ công tác:

a) Đối với các cơ quan Trung ương:

Thường trực HĐND tỉnh giữ mối liên hệ trao đổi công tác và thực hiện chế độ báo cáo cho Ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội, các Bộ, ngành Trung ương theo quy định. Phối hợp Ban Công tác đại biểu tổ chức Hội nghị Thường trực HĐND các tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam Bộ lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2021 - 2026...

b) Với cấp ủy Đảng:

Trong các hoạt động, Thường trực HĐND luôn tranh thủ kịp thời sự lãnh đạo của Tỉnh ủy. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh tham mưu Đảng đoàn HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp để báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành luôn bám sát định hướng, mục tiêu của Tỉnh ủy; chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND tỉnh cũng như kết quả giám sát đối với những nội dung quan trọng đều được báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo cụ thể.

c) Đối với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh:

Thường trực HĐND tỉnh duy trì công tác phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trong việc thông tin, báo cáo với cử tri về kết quả các kỳ họp Quốc hội khóa XV; phối hợp giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh chuyển đến; tham gia một số hoạt động giám sát chuyên đề của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; tham gia đóng góp ý kiến đối với một số dự án Luật¹⁵; tham dự kỳ họp thứ ba (thường lệ giữa năm 2022) của Quốc hội khóa XV...

d) Đối với UBND tỉnh:

Phối hợp với UBND tỉnh tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, chương trình các kỳ họp thường lệ trong năm 2022 - HĐND tỉnh khóa X; phối hợp chuẩn bị các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình các kỳ họp; tham dự các cuộc họp giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân; dự các phiên họp của UBND tỉnh để xem xét tình hình phát triển kinh tế - xã hội hàng tháng, quý và các phiên họp UBND tỉnh thông qua các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh...

đ) Đối với UBMTTQVN tỉnh:

Trong năm 2022, Thường trực HĐND phối hợp với UBMTTQVN tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ như: tổng kết Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh với UBND tỉnh UBMTTQVN tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và ký kết Quy chế phối hợp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức Hội nghị liên tịch chuẩn bị tổ chức các kỳ họp thường lệ HĐND tỉnh; phối hợp với UBMTTQVN các cấp và đảm bảo cơ sở vật chất để tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ quy định; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ, chuyển đến UBND tỉnh để chỉ đạo các sở ngành, đơn vị liên quan trả lời; tham gia các Đoàn giám sát của UBMTTQVN tỉnh...

e) Đối với các cơ quan thông tin đại chúng:

Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương thông báo lịch tiếp xúc cử tri, thông tin hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân trên Báo, Đài; mời tham dự các đợt giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh; phối hợp, cung cấp thông tin cho Báo, Đài trong hoạt động tổ chức kỳ họp và các hoạt động của HĐND tỉnh. Phối hợp với Báo Đại biểu nhân dân định kỳ đưa tin,

¹⁵ Dự thảo Luật các tổ chức kinh tế hợp tác (sửa đổi), dự thảo Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi) và dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

bài hoạt động của HĐND tỉnh. Cập nhật thường xuyên thông tin hoạt động cơ quan dân cử trên trang Thông tin điện tử tổng hợp của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

5. Hoạt động của các Ban của HĐND

Trong năm 2022 với sự quan tâm của Thường trực HĐND tỉnh, sự điều hành linh hoạt của lãnh đạo các Ban, sự tích cực của các thành viên Ban và sự cộng tác, phối hợp của các đơn vị có liên quan, các Ban đã thực hiện hoàn thành nội dung, chương trình đề ra trong năm. Các nhiệm vụ được Ban tổ chức thực hiện với phương thức phù hợp, thời gian hợp lý, đảm bảo tiến độ, chất lượng và đạt hiệu quả. Theo đó, các Ban của HĐND tỉnh đã hoàn thành việc tổ chức giám sát chuyên đề với 07 nội dung, trong đó Ban Kinh tế - Ngân sách: 03, Ban Văn hóa 02 và Ban Pháp chế: 02¹⁶. Trong công tác tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quyết định, các Ban HĐND tỉnh đã tập trung tổ chức thẩm tra 58 nội dung phục vụ cho 05 kỳ họp HĐND tỉnh¹⁷ và thẩm tra 27 nội dung phục vụ 08 phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh¹⁸.

Bên cạnh đó, các Ban của HĐND tỉnh đã tích cực tham mưu Thường trực HĐND tỉnh giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với những vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách phát sinh giữa hai kỳ họp, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp tỉnh

Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn theo pháp luật quy định như: tham dự kỳ họp của HĐND tỉnh, kỳ họp HĐND cấp huyện nơi ứng cử; họp Tổ đại biểu; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân theo quy định; tham gia hoạt động của các Ban HĐND tỉnh mà đại biểu là thành viên hoặc khi được mời tham gia Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh...

7. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND

Các chế độ, chính sách của đại biểu HĐND tỉnh luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời theo quy định. Bên cạnh thực hiện Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND, ngày 20/7/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND quy định một số chế độ chi phục vụ hoạt động HĐND các cấp trên địa bàn

¹⁶ - Ban Kinh tế - Ngân sách khảo sát, giám sát 03 nội dung chuyên đề: (1) tình hình triển khai thực hiện chương trình bình ổn thị trường và kế hoạch công tác quản lý thị trường trong dịp tết Nguyên đán năm 2022 trên địa bàn tỉnh; (2) hiện trạng sử dụng đất đối với 18 dự án chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn thị xã Tân Uyên và huyện Bắc Tân Uyên; (3) tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng kinh doanh nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Ban Văn hóa - Xã hội khảo sát, giám sát 02 nội dung chuyên đề: (1) tình hình, kết quả thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn huyện Dầu Tiếng; (2) tình hình và kết quả hoạt động của Trung tâm văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Ban Pháp chế khảo sát, giám sát 02 nội dung chuyên đề: (1) tình hình, kết quả thực hiện các Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công tỉnh Bình Dương (PAPI); (2) công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

¹⁷ Thẩm tra các nội dung trình 05 kỳ họp HĐND tỉnh khóa X: Ban Kinh tế - Ngân sách: 32, Ban Văn hóa - Xã hội: 13 và Ban Pháp chế: 13.

¹⁸ Thẩm tra các nội dung trình 08 phiên họp Thường trực HĐND tỉnh: Ban Kinh tế - Ngân sách: 08, Ban Văn hóa - Xã hội: 10 và Ban Pháp chế: 09.

tỉnh Bình Dương nhằm góp phần thực hiện tốt vai trò, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Đề tạo thuận lợi cho đại biểu HĐND tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ khi thay đổi vị trí công tác và kiện toàn Tổ đại biểu khi có biến động số lượng đại biểu, Thường trực HĐND tỉnh thông báo điều chuyển sinh hoạt đối với 02 đại biểu¹⁹.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh kiện toàn tổ chức bộ máy; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nhằm nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh. Định kỳ hàng tháng, Thường trực HĐND tỉnh duy trì các phiên họp giao ban với lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh và Văn phòng để đánh giá kết quả hoạt động; chỉ đạo các nội dung công việc theo chương trình, kế hoạch hàng tháng, hàng quý đã đề ra.

IV. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong năm 2022, tỉnh Bình Dương hoạt động trong trạng thái bình thường mới sau đại dịch Covid-19, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã nỗ lực thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và đã đạt được những kết quả tích cực. Công tác tổ chức kỳ họp được thực hiện theo đúng quy định, tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện; vận dụng linh hoạt hình thức Phiếu lấy ý kiến biểu quyết của đại biểu HĐND tỉnh để kịp thời ban hành nghị quyết mang tính cấp bách theo yêu cầu thực tiễn của địa phương; các phiên họp Thường trực HĐND tỉnh được duy trì để xem xét, kịp thời cho ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền, bảo đảm đồng hành cùng UBND tỉnh trong công tác quản lý điều hành, cùng thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoạt động giám sát chuyên đề được tổ chức thực hiện có chất lượng, đúng tiến độ đề ra; nội dung giám sát đúng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, sát với tình hình thực tiễn của địa phương. Điều hòa, phối hợp các Ban của HĐND tỉnh thực hiện tốt chương trình, kế hoạch đề ra; công tác thẩm tra ngày càng chú trọng về chất lượng, có tính phản biện, thể hiện rõ chính kiến của Ban đối với từng nội dung thẩm tra, giúp HĐND tỉnh có thêm thông tin, căn cứ trong thực hiện chức năng quyết định.

Điểm nổi bật trong năm 2022 là việc nghiên cứu đổi mới, sáng tạo mô hình hoạt động mới của Hội đồng nhân dân. Cụ thể: đã tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại với trẻ em; tổ chức Chương trình đối thoại với cử tri trên sóng Truyền hình trực tiếp của Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương – đây là cách thức để tăng cường, đổi mới các hình thức tiếp xúc cử tri, đáp ứng chủ trương chung là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Qua đó, nhiều đối tượng cử tri sẽ được tham dự tiếp xúc, đối thoại với chính quyền và chính quyền có thêm kênh thông tin để tiếp thu, ghi nhận tiếng nói của cử tri và nhân dân.

¹⁹ Điều chuyển đại biểu Bùi Minh Trí từ địa bàn ứng cử thành phố Dĩ An sang sinh hoạt tại địa bàn thị xã Tân Uyên (do chuyển công tác) và điều chuyển đại biểu Lê Anh Tuấn từ địa bàn ứng cử thị xã Bến Cát sang sinh hoạt tại địa bàn huyện Phú Giáo (kiện toàn Tổ đại biểu do biến động số lượng).

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND

- Hoạt động tổ chức kỳ họp trong năm vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Có một số nội dung dự thảo nghị quyết UBND trình bổ sung so với các nội dung đã kết luận tại Hội nghị liên tịch và thời gian gửi hồ sơ, tài liệu đến Thường trực HĐND tỉnh rất sát thời gian tổ chức kỳ họp. Mặc dù Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã phối hợp để giải quyết các nội dung này đảm bảo đúng quy định, tuy nhiên vấn đề này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và tiến độ gửi tài liệu cho đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu.

- Còn một nội dung tổ chức phiên chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh về “*tình hình, kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương*” Thường trực HĐND tỉnh chưa tổ chức thực hiện được, phải điều chuyển sang năm 2023.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Do yêu cầu của tình hình thực tiễn, cần giải quyết một số vấn đề cấp bách, đã phát sinh một số nội dung UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Thường trực HĐND tỉnh hiện khuyết chức danh Chủ tịch HĐND, Trưởng ban Văn hóa – Xã hội đang trong giai đoạn kiện toàn về nhân sự.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA NĂM 2023

Năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, điều hòa, phối hợp các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tập trung thực hiện một số hoạt động trọng tâm sau:

1. Tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo luật định; trong đó tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

2. Kịp thời giải quyết có hiệu quả các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho UBND tỉnh trong công tác điều hành, quản lý, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của các cơ quan HĐND tỉnh; trong đó trọng tâm là hoàn thành nội dung giám sát chuyên đề năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Triển khai hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

4. Tiếp tục đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, trong đó lựa chọn hình thức, đối tượng tiếp xúc cử tri phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tổ chức tiếp xúc cử tri chuyên đề; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các ngành chức năng và nâng cao chất lượng hoạt động giám sát đối với việc giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri.

5. Duy trì thực hiện tiếp công dân định kỳ của Thường trực HĐND tỉnh và của đại biểu theo quy định; tiếp nhận, xử lý, theo dõi việc giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân và thực hiện có hiệu quả công tác giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

6. Điều hòa, phối hợp thực hiện có hiệu quả hoạt động của các Ban HĐND tỉnh; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh; nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về hoạt động HĐND và tăng cường công tác đối ngoại của HĐND.

Trên đây là kết quả hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo, website tỉnh;
- Các phòng thuộc VP; App, Web;
- Lưu VT, Th.Trg.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường Nhật Phụng

Phụ lục I
CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP
THỨ TƯ, THỨ NĂM, THỨ BẢY (CHUYÊN ĐỀ) - HĐND TỈNH KHÓA X
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND
ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

1. Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
2. Nghị quyết thống nhất việc đầu tư và cam kết đảm bảo cân đối nguồn vốn Ngân sách địa phương tham gia thực hiện dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương.
3. Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022.
4. Nghị quyết về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2022.
5. Nghị quyết về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.
6. Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
7. Nghị quyết Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
8. Nghị quyết Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
9. Nghị quyết về việc tán thành chủ trương thành lập thành phố Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương.
10. Nghị quyết về việc thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore III tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên và xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
11. Nghị quyết về việc thông qua Đồ án Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore III tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên và xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
12. Nghị quyết về việc sử dụng số thường vượt thu dự toán năm 2021 và bổ sung, điều chỉnh Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bình Dương về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022.
13. Nghị quyết về việc thông qua Đề án đề nghị công nhận đô thị Dĩ An là đô thị loại II, trực thuộc tỉnh Bình Dương.

14. Nghị quyết về việc cho phép tiếp tục thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

15. Nghị quyết về kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 2).

16. Nghị quyết về kế hoạch điều chỉnh đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách địa phương (lần 2).

17. Nghị quyết về việc điều chỉnh và dừng chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công.

18. Nghị quyết về dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023.

19. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù tỉnh Bình Dương năm 2022./.

Phụ lục II
CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ SÁU
(THƯỜNG LỆ GIỮA NĂM 2022) - HĐND TỈNH KHÓA X
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND
ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

I. NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT (03 NQ)

1. Nghị quyết về việc ban hành Quy định một số chế độ chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
2. Nghị quyết về quy định chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 - 2025.
3. Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Dương đến năm 2030.

II. NGHỊ QUYẾT CÁ BIỆT (09 NQ)

1. Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2023.
2. Nghị quyết về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương.
3. Nghị quyết về kết quả giám sát của HĐND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
4. Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Danh mục công trình, dự án thuộc diện thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
5. Nghị quyết về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
6. Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
7. Nghị quyết về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh giai đoạn 2022 – 2026.
8. Nghị quyết về Phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030.
9. Nghị quyết về tán thành chủ trương thành lập phường An Điền, phường An Tây thuộc thị xã Bến Cát và thành phố Bến Cát thuộc tỉnh Bình Dương./.

Phụ lục III
CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ TÁM
(THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2022) - HĐND TỈNH KHÓA X
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND
ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

I. NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT (17 NQ)

1. Nghị quyết ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.
2. Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bình Dương thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2023-2025.
3. Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
4. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023 – 2025.
5. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
6. Nghị quyết ban hành Quy định về mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030.
7. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định được ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao tỉnh Bình Dương.
8. Nghị quyết quy định về phí thư viện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
9. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2023 – 2025.
10. Nghị quyết quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm học 2022 – 2023.
11. Nghị quyết bổ sung Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
12. Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
13. Nghị quyết quy định về số lượng, mức hỗ trợ tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

14. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tiền ăn trưa cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm việc tại Tòa nhà Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương.

15. Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người làm việc tại Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

16. Nghị quyết quy định các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với Đại đội Dân quân thường trực cấp tỉnh của tỉnh Bình Dương.

17. Nghị quyết về hỗ trợ tiền ăn đối với Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

II. CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CÁ BIỆT (11 NQ)

1. Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021.

4. Nghị quyết về việc điều chỉnh Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc sử dụng số thường vượt thu dự toán năm 2021 và bổ sung, điều chỉnh Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022”.

5. Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường Thủ Biên – Đất Cuốc.

6. Nghị quyết về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương (lần 2)”.

7. Nghị quyết dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023.

8. Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2023 vốn ngân sách địa phương.

9. Nghị quyết danh mục công trình, dự án thuộc diện thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

10. Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 – 2030.

11. Nghị quyết về việc phê duyệt tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù tỉnh Bình Dương năm 2023./.

Phụ lục IV
CÁC NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH CHO Ý KIẾN
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND
ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

I. CÁC ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT THƯỜNG TRỰC
HĐND TỈNH THỐNG NHẤT CHỦ TRƯỞNG (25 NỘI DUNG)

1. Quy định chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt nông thôn tỉnh Bình Dương.
2. Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
3. Quy định nội dung chi, mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
4. Quy định nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
5. Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Dương đến năm 2030.
6. Quy định một số chế độ chi bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
7. Quy định chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 - 2025.
8. Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
9. Quy định nội dung và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
10. Quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030.
11. Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bình Dương thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2023-2025.
12. Quy định về phí thư viện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
13. Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.
14. Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
15. Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

16. Bổ sung Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

17. Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định được ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao tỉnh Bình Dương.

18. Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND các cấp.

19. Quy định về số lượng, mức hỗ trợ tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

20. Quy định mức hỗ trợ tiền ăn trưa cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm việc tại Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương.

21. Chế độ, chính sách đối với Đại đội Dân quân thường trực của tỉnh Bình Dương.

22. Hỗ trợ 100% tiền ăn đối với Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

23. Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người làm việc tại Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

24. Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về chính sách thu hút, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND ngày 31/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Dương.

25. Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2023 - 2025.

II. CÁC NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH CHO Ý KIẾN THỐNG NHẤT (02 NỘI DUNG)

1. Thống nhất chủ trương UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh quy định việc hỗ trợ cho nhân viên y tế cơ sở thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

2. Thống nhất phương án của UBND tỉnh về việc sử dụng số tiết kiệm chi vốn kế hoạch đầu tư công ngân sách cấp tỉnh năm 2021 ./.

Mẫu số 02

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

Cơ cấu Ban của HĐND	Hiện nay					Diễn biến thay đổi								
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm/chuyên công tác	Thôi làm nhiệm vụ đại biểu	Từ trần	Bãi nhiệm/tạm đình chỉ	Bị khởi tố	Kỷ luật đảng	Kỷ luật hành chính	Bầu bổ sung	
Ban KT-NS	16		4	3	13									
Trưởng ban	1		0	1	0									
Phó Trưởng ban	1		0	1	0									
Ủy viên	14		4	1	13									
Ban Pháp chế	15		4	2	13									
Trưởng ban	1		0	1	0									
Phó Trưởng ban	1		0	1	0									
Ủy viên	13		4	0	13									
Ban VH-XH	13	1	3	1	12	1								
Trưởng ban	0	0	0	0	0	1								
Phó Trưởng ban	1	0	0	1	0	0								
Ủy viên	12	1	3	0	12	0								

Mẫu số 03**THỐNG KÊ KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Số kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất	Tổng số NQ được ban hành	Tổng số chất vấn tại kỳ họp	Số nghị quyết về chất vấn	Số nghị quyết quy phạm pháp luật	Số nghị quyết về nhân sự	Số nghị quyết khác
2	3	0	66	1	0	20	6	40

Mẫu số 04**THỐNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Cơ quan	Số đoàn giám sát	Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát	Tổng số kiến nghị còn tồn đọng	Tỷ lệ giải quyết đến nay (%)
1	Hội đồng nhân dân	1	8		100
2	Thường trực HĐND	1	8		100
3	Ban VH-XH	2	15		100
4	Ban KT-NS	3	20		100
5	Ban Pháp chế	2	28		100
6	Tổ đại biểu HĐND	0	0		0
7	Đại biểu HĐND	0	0		0
11	Tổng số	9	79		100

Mẫu số 05**THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI VÀ TIẾP CÔNG DÂN
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

Hoạt động tiếp xúc cử tri						Hoạt động tiếp công dân					
TXCT chuyên đề		TXCT định kỳ		Hình thức TXCT khác		Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)	Số lượt người/đoàn khiếu nại, tố cáo	Tổng số khiếu nại, tố cáo	Tỷ lệ (%) giải quyết
Số cuộc	Tỷ lệ ĐB TXCT	Số cuộc	Tỷ lệ ĐB TXCT	Số cuộc	Tỷ lệ ĐB TXCT						
1	100	4	96	1	100	358	100	80	6	234	100

Mẫu số 06**THỐNG KÊ PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/12/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

Phiên họp định kỳ	Phiên họp đột xuất	Phiên họp có hoạt động chất vấn	Phiên họp có hoạt động giải trình	Hoạt động giải trình, chất vấn tại phiên họp		
				Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Tỷ lệ giải quyết
8	0	0	0	0	0	0